TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **194**/2026/HS-ST.
Ngày: 21 - 8 - 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chung và bà Lộc Thị Kim Thơm;

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2026/TLST-HS, ngày 28 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2026/QĐXXST-HS, ngày 07/8/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/8/1982 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn H (nay là thôn Đ), xã N, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Đặng Thị N; có vợ Vương Thị L và có 02 con.

* Tiền án: Không.

* Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 002101/QĐ-XPHC ngày 02/7/2024 của Công an phường H, thành phố T (cũ) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh T *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/4/2026 Nguyễn Việt D, sinh năm 1982, trú tại thôn H (nay là thôn Đ), xã N, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe mô tô HONDA WAVERS

biển số 19Z1-4935 của mình đi từ nhà đến bến xe khách T để tìm mua ma túy của một người đàn ông tên H, khoảng 50 tuổi (do trước đây D đã từng mua ma túy của H nhưng không rõ địa chỉ). Đến nơi D hỏi "*Anh mua hộ em 500.000 đồng*" (ý hỏi H mua hộ ma túy), H đồng ý. D lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc đưa cho H số tiền 700.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng D trả công cho H mua hộ). H cầm tiền rồi bỏ đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho D 01 gói nhỏ bằng nilon màu trắng, có rãnh khóa đường viền màu trắng, bên trong chứa ma túy. Xác định đó là ma túy, D cầm để vào trong cốp xe mô tô rồi đi về nhà. Trên đường về, khi đi đến khu vực đường tránh thuộc phường A, tỉnh Tuyên Quang, D dừng lại ở ven đường chỗ vắng người, lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức đốt hút, số ma túy còn lại D cất vào cốp xe mô tô và đi về nhà.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/4/2026, D điều khiển xe mô tô của mình đi đến nhà bạn ở xã X, tỉnh Tuyên Quang chơi; khi đi đến khu vực đường Q thuộc thôn D (nay là thôn H), xã T, tỉnh Tuyên Quang thì gặp tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phối hợp cùng Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang nghi vấn kiểm tra, D tự giác giao nộp số ma túy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hồi 23 giờ 30 phút cùng ngày Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và thu giữ số ma tuý cùng bộ dụng cụ sử dụng theo quy định.

Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với D: Kết quả (+) dương tính với chất ma túy, D công nhận kết quả trên là đúng.

Kết luận giám định số 836/KL-KTHS ngày 05/5/2026 của phòng KTHS Công an tỉnh T. Kết luận mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,337 gam (*Không phẩy ba ba bẩy gam*).

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSKV1 ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt D từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/5/2026.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã giám định; tịch thu tiêu hủy đồ vật bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy như: Coóng, ống hút nhựa.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, biển số 19Z1 - 4935, màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.
Bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo, có cơ hội sớm được trở về với gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Việt D: Tại phiên toà, bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Ngoài lời khai nhận tội, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; biên bản xác minh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; tại phiên toà không có tình tiết mới phát sinh, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 30/4/2026, tại đường Q thuộc thôn D (nay là thôn H), xã T, tỉnh Tuyên Quang: Nguyễn Việt D, sinh năm 1982, trú tại thôn H (nay là thôn Đ), xã N, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,337 gam (*Không phẩy ba ba bẩy gam*) ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phối hợp cùng Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Việt D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra không những ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, sức khỏe của bản thân và gia đình bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng cố ý phạm tội. Trước đó, ngày 02/7/2024 bị Công an phường H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa nộp phạt) nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân thoát khỏi sự lệ thuộc vào chất ma túy mà còn tiếp tục đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tính phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định đã được niêm phong trong phong bì dán kín thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu tím; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, một đầu bịt kín; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh, một đầu bịt kín; 01 (một) chiếc coóng bằng thủy tinh), xét đây là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDAWAVERS biển số 19Z1 - 4935 màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng. Xét chiếc xe này là phương tiện sử dụng hàng ngày của gia đình bị cáo, không sử dụng vào mục đích chính để đi mua ma túy, do đó cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Việt D ngày 30/4/2026 không thuộc trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 08/5/2026, Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC, bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cho bị cáo tại khu vực bến xe khách tỉnh Tuyên Quang: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Việt D** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt D **03** (ba) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/5/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (một) bì bằng giấy được dán kín còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi: "Tang vật vụ Nguyễn Việt D giám định ngày 01/5/2026", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Việt D, thành phần tham gia niêm phong cùng hình dấu đỏ của phòng K Công an tỉnh T (bên trong bì chứa 01 túi nilon màu trắng, có rãnh khóa, đường viền màu trắng, bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng).

+ 01 (một) bì bằng giấy được dán kín còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi: "Tang vật thu giữ của Nguyễn Việt D ngày 30/4/2026 (Coóng, ống hút nhựa), mặt sau trên các mép dán của chữ ký niêm phong của Nguyễn Việt D, thành phần tham gia niêm phong cùng hình dấu đỏ của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tuyên Quang (bên trong bì chứa 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu tím; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, một đầu bịt kín; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh, một đầu bịt kín; 01 (một) chiếc coóng bằng thủy tinh).

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, biển số 19Z1 - 4935, màu sơn đỏ đen, số khung RLHHC12209Y506425, số máy HC12E0628559, xe cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tình trạng vật chứng nêu trên, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng số 1 Công an tỉnh T. Khi bản án có hiệu lực pháp luật đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T bàn giao số vật chứng trên cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang để thi hành án).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Việt D phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/8/2026)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ + Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn